



## Hồi ký **TOÀN NHƯ'** (NĐT)

Sau khi Sài Gòn và miền Nam bị phong bế ngày 30/4/1975, chỉ không đầy hai tháng sau, ngày 24 tháng 5 tôi đã bị bọn “cách mạng ba mươi” chỉ điểm đến nhà bắt. Chúng kết tội tôi là “trốn tránh diện học tập” mặc dù tôi chưa đến ngày phải ra trình diện. Sở dĩ có sự bắt lầm hơn bỏ sót này là vì đó cũng chính là chủ trương của đám vi xi cộng sản. Tôi vốn là một sĩ quan Cảnh Sát Quốc Gia – VNCH cấp đại úy, nhưng lệnh trình diện dành cho cấp đại úy của quân đội và cảnh sát lại được chúng ấn định vào hai ngày khác nhau. Cụ thể theo thông cáo trên báo, các sĩ quan đại úy quân đội trình diện ngày 23 & 24 tháng 5, còn các đại úy cảnh sát lại trình diện trễ hơn vào ngày 27 & 28 tháng 5, 1975.

Vì lý do kỳ cục đó, mặc dù tôi đã giải thích và dẫn chứng thông cáo của ủy ban quân quản

của VC đăng chinh ỉnh trên báo, tôi vẫn bị chúng bắt giải vào khám Chí Hòa – Sài Gòn. Khi bị giải vào đây, tôi mới biết rằng, không chỉ có mình tôi mà còn có cả ngàn quân cán chính khác cũng cùng chung số phận. Có người bị chúng đến nhà bắt giống như tôi, nhưng cũng có người đang trên đường đi đến địa điểm trình diện thì đã bị bắt. Có lẽ chúng sợ những người này đi vào “bưng” kháng chiến chống lại chúng?

Thiệt tình mà nói chẳng ai trong chúng tôi lại mong muốn được đến một nơi như chỗ này. Đó là Khám Chí Hoà, một nhà giam lớn ở Sài Gòn, được người Nhật xây từ trước thế chiến II của thế kỷ trước, nhưng họ chưa kịp hoàn tất hay sử dụng thì đã phải cuốn gói về nước sau khi bị hai quả bom nguyên tử của Mỹ phải đầu hàng.



*Tháp nước hình chuỗi kiềm giữa khám Chí Hòa*

Người Nhật rất tin vào phong thủy nên họ đã xây khám Chí Hòa theo hình bát giác như một bát quái trận đồ. Khám xây rất kiên cố, những dãy nhà giam tạo thành hình bát giác ở chính giữa có một tháp nước có hình dáng giống như một thanh kiềm cắm xuống đất như để trấn yểm không cho tù nhân trốn thoát. Trước khi vào đây, tôi đã nghe đồn nhiều giai thoại về con ma vú dài ở Chí Hòa hay hiện về nhất các người tù nên cũng hơi ớn. Nhưng thầy kệ, tôi đâu có lựa chọn nào khác hơn.

Mỗi dãy nhà giam ở Chí Hòa là một cạnh của hình bát giác, mỗi dãy có ba tầng lầu và một tầng trệt được đặt tên theo các mẫu tự từ A đến H, mỗi dãy ngăn cách nhau bằng một bức tường cao hơn đầu người. Cứ 2 dãy nhà tạo thành một khu giam, đó là các khu AH, khu BC, khu FG, và khu ED; nhưng cũng có một khu đặc biệt là AB dành để biệt giam những tù nhân bị cho là quan trọng, nguy

hiểm. Ngoài ra còn có khu nhà giam nữ tù nằm bên ngoài khu nhà bát giác. Toàn bộ các dãy nhà giam khi đó đang được sơn phết lại thành một màu vàng khè chồng lên màu xanh lá cây cũ đang có.

Khi chúng tôi mới bị đưa vào khám Chí Hòa, quang cảnh nhà tù còn trống vắng, nhiều phòng giam còn bỏ trống có thể vì trong ngày 30/4/1975, các tù nhân bị chính quyền VNCH giam giữ tại đây đã phá ngục trốn ra ngoài hết cả rồi, còn tù nhân mới bị bắt từ 30/4 thì chưa có nhiều. Dưới sân các khu nhà giam lúc này ngổn ngang rác rến và các vật dụng phế thải mà chỉ ít ngày sau chính những người tù chúng tôi phải xuống làm tổng vệ sinh dọn dẹp bá thổ. Nhưng cũng chính nhờ việc tổng vệ sinh này mà chúng tôi đã thu nhặt được một vài vật dụng cần thiết mà những người tù cũ bỏ lại như ca, chén, muỗng, xô, chậu bằng plastic (mủ) và những lon guigoz.

Chúng tôi, những tù nhân chính trị, bị giam ở khu AH, trong khi các tù hình sự bị giam ở khu BC kế cận. Lúc đó mới chỉ có 2 khu AH và BC là có tù nhân, nhưng chẳng bao lâu sau khi chúng tôi vào đây thì toàn bộ các khu nhà giam hầu như đã đầy nhóc các tù nhân. Vì số tù nhân quá đông nên sau đó một số tù chính trị đã được giải giao đi nơi khác. Sự việc này đã làm cho những người phải ở lại trong số đó có tôi không khỏi lo âu nghĩ rằng mình bị liệt vào thành phần “ác ôn”, “phản động”, tội nặng hơn. Thế nhưng rồi dần dần chúng tôi hiểu ra, dù bị giam ở trong hay ở ngoài khám này thì cũng một nghĩa như nhau thôi vì tất cả, ai mà chẳng đang ở trong một nhà tù rộng lớn là cả nước.

Ở khu AH, các tù nhân nguyên là các sĩ quan bị giam giữ ở tầng lầu I, còn các tầng lầu khác dành cho các tù nhân thuộc thành phần dân chính và đảng phái. Ở tầng lầu I, các sĩ quan bị phân loại giam theo từng cấp bậc: một phòng dành cho cấp Trung Tá và Đại Tá; một phòng dành cho cấp Thiếu Tá; một phòng dành cho cấp Đại Úy và 2 phòng dành cho cấp Trung Úy và Thiếu Úy. Trong số các sĩ quan cấp Tá, về phía Cảnh Sát Quốc Gia, tôi thấy có Đại Tá CSQG Đàm Trung Mộc, cựu Viện Trưởng Học Viện CSQG và ĐT Cao Xuân Hồng, cựu Giám Đốc Nha CSQG Cao Nguyên Trung Phần. Cả 2 vị bị giam tại đây cho đến cuối năm 1976 thì bị chuyển trại ra Bắc, mà sau đó ĐT Đàm Trung Mộc đã chết tại trại tù Hà Sơn Bình khoảng đầu năm 1982.

Tiếp theo sau nhiều lần các tù nhân bị chuyển trại, có người bị chuyển ra Bắc, có người bị chuyển ra các trại giam bên ngoài như Z30-D, Tống Lê Chân, Hàm Tân, v.v..., Khoảng giữa năm 1977, số tù nhân chính trị còn lại bị chuyển qua giam giữ tại khu ED. Lúc này, vì số sĩ quan còn ở lại Chí Hòa không nhiều nên chúng tôi bị giam chung với đủ thành phần khác. Riêng phòng giam của tôi ở trên lầu 4,

có nhiều người thuộc dạng V.I.P như tỷ phú Nguyễn Đình Quát, nhiều lần từng là ứng cử viên Tổng Thống VNCH; Bác Sĩ Hồ Văn Châm, Tổng Trưởng Chiêu Hồi; Luật sư kiêm Thượng nghị sĩ Ngô Khắc Tịnh, ông có bào huynh là Dược sĩ Ngô Khắc Tĩnh, nguyên Tổng Trưởng Giáo Dục VNCH. DS Ngô Khắc Tịnh bị giam ở phòng kế bên cùng với Bác Sĩ Phan Huy Quát. Ngoài ra, phòng tôi còn có Cựu Trung Tá Tăng Tư, cựu Quản Đốc Trung Tâm Cải Huấn Côn Đảo dưới thời Đệ I Cộng Hòa; và đặc biệt còn có ông Tôn Chánh Trung, người Việt gốc Hoa, là anh em cột chèo với TT Nguyễn Văn Thiệu. Vợ ông này là bà Marceline bị giam bên khu tù nữ. Bà là chị của phu nhân Tổng Thống Thiệu, bà có quốc tịch Pháp nhưng tôi không rõ tên Việt của bà là gì. Ngoài ra còn có anh Phan Huy Anh, con trai của BS Phan Huy Quát; nghe anh nói cả gia đình anh gồm BS Quát và phu nhân cùng vợ chồng người chị và anh đều bị bắt giam vào khám Chí Hòa trong khi đang tìm đường vượt biên sau ngày 30/4/1975. Tuy nhiên, mẹ và chị anh có lẽ vì là phụ nữ nên đã được trả tự do sớm.

Với con số tù nhân trên dưới 50 người cho mỗi phòng giam rộng chỉ khoảng 8 x 16m, mỗi người chúng tôi chỉ được chia chỗ nằm rộng chưa quá một cái chiếu cá nhân (bề ngang chỉ khoảng 60 đến 80cm cho mỗi người). Cuộc sống hàng ngày của những người tù thật là ngọt nhạt, nhất là vào mùa hè, nhiều người đã phải cời trần cho bớt nóng bức kể cả lúc ban đêm đi ngủ nhiều anh đã để mình trần tồ hô mà ngủ cho mát. Cho nên mỗi ngày ai cũng mong quản giáo sớm đến mở cửa phòng giam cho chúng tôi ra ngoài hành lang một ít phút để hít thở không khí cho đỡ tù túng, hoặc đi xuống dưới sân để tắm vội với một vài ca nước cho mát.

Qua năm 1978, vào đêm giao thừa Tết con Ngựa (Mậu Ngọ), không hiểu sao quản giáo

lại đặc biệt không khóa cửa các buồng giam để cho các tù nhân được vui chơi ăn tết. Ở bên các khu tù hình sự hình như cũng được sự ưu ái này nên thấy các tù nhân bên đó ca hát ồn ào khác hẳn những ngày thường.

Nhân dịp này, một số bạn trẻ trong phòng tôi đã đề nghị làm một “đêm không ngủ” để mừng xuân đón Tết. Các bạn này đã lấy chỗ ngủ của họ rồi dùng mền chiếu để trang trí thành một “sân khấu” thật độc đáo để làm nơi cho mọi người đứng ca hát hay kể chuyện vui đón giao thừa cho đỡ buồn vì phải ăn tết trong tù.

Các bạn trẻ đã làm cho không khí trong phòng thật là hoạt náo sôi động. Hầu hết họ là những thanh niên tuổi mới ngoài hai mươi bị bắt vì đã tham gia vào tổ chức ‘kháng chiến phục quốc’ sau ngày 30 tháng 4. Nhưng cũng có em vì yêu nước chống cộng một cách tự phát như em Thanh. Thanh còn rất trẻ bị bắt khi chưa đầy 18 tuổi, em hay cười để lộ cái răng sún rất có duyên nên thường được mọi người gọi là Thanh Sún. Em kể, trước đây em ở trong một ban nhạc trẻ hay đi trình diễn ở các club Mỹ. Ngay sau ngày 30/4/1975, em và một số bạn học cùng lớp 12 đã bàn nhau phải làm một cái gì để phản đối Việt cộng cưỡng chiếm Miền Nam. Nói là làm, các em đã đi mượn một cái máy đánh chữ của một ông ở trong xóm để đánh máy những tờ truyền đơn. Báo hại, cũng vì việc này mà ông chủ nhân cái máy đánh chữ đó cũng bị liên lụy phải đi tù như các em.

Vì không có máy photocopy hay máy quay ronéo nên các em phải thay nhau đánh máy trên giấy trắng khổ 21 x 27 cm, có lót giấy than để có nhiều bản. Mỗi tờ giấy các em đánh máy xong rồi cắt ra làm thành 4 tờ truyền đơn. Vì phải đánh máy như vậy nên các em chỉ thực hiện được khoảng vài trăm tờ truyền đơn khổ nhỏ mang đi rải.

Tôi hỏi em Thanh:

- Các em đã viết gì trong tờ truyền đơn?

Thanh trả lời:

- Tụi em viết đại ý là “Đả đảo Việt Cộng là tay sai Nga, Tàu đã cưỡng chiếm Miền Nam... Đồng bào đừng nghe những gì cộng sản tuyên truyền mà hãy nhìn kỹ những gì chúng làm như lời TT Thiệu đã nói...”.

Tôi hỏi tiếp:

- Vậy sau khi có truyền đơn rồi, các em đi rải bằng cách nào?

Thanh Sún hồn nhiên kể:

- Tụi em lợi dụng lúc trời tối trong ngày khu phố bị cúp điện dùng xe đạp chia nhau đi rải truyền đơn trong một xóm khác, hoặc lên trên lầu cao của một toà nhà chung cư chờ tối thả xuống.

Rải truyền đơn bằng cách thô thiển như vậy bảo sao các em không bị tóm, nhưng cũng phải ngả mũ thán phục các em về lòng yêu nước và can đảm.

Khi tiếng pháo từ bên ngoài vọng vào liên tục dòn dã báo hiệu thời khắc giao thừa đã đến, em Thanh Sún đã ra đứng giữa “sân khấu” mà các em đã làm tuyên bố bắt đầu chương trình văn nghệ. Để mở đầu, chính em đã hát một bài hát do em viết lời phỏng theo một bản nhạc ngoại quốc trong phim “Moulin Rouge” (bài Where is your heart). Vốn là người từng chơi trong ban nhạc trẻ nên phần trình diễn của em rất lôi cuốn. Mặc dù chỉ là hát “chay” không có nhạc cụ phụ họa nhưng nghe vẫn rất xúc động. Dù đã lâu nhưng tôi vẫn còn nhớ bài hát có lời như sau:

*“Ngày xuân nhớ nhà quá  
Ngày xuân biết bao xuân tình  
Nhìn qua song cửa sắt*

*Mà nhớ thương gia đình*

*Mừng xuân sao buồn nhớ  
Nhìn quanh những anh em tù  
Nhìn nhau như thăm nói  
Ngồi mãi đây (đến) bao giờ*

*Này bạn hơi chớ u buồn đấng cay  
Rồi ta sẽ nay mai về mà thôi  
Kìa tiếng pháo đang vang rền khắp nơi  
Hãy nhắm mắt ta đón chào ngày mới*

*Ngày xuân tương bưng quá  
Mà sao những anh em tù  
Ngồi đây như tượng đá  
Thăm ước mơ những gì”*

Bài hát đã nói lên đúng tâm trạng của những người tù nên ai nghe cũng như thấy bóng dáng mình trong đó. Thấy bài hát rất hay và có ý nghĩa nên tôi đã xin em Thanh chép lại cho tôi bài hát này để lưu giữ làm kỷ niệm, nhờ vậy mà tôi còn thuộc đến ngày hôm nay. Tôi cảm phục em Thanh và mấy bạn trong nhóm của em, tuy còn trẻ nhưng đầy lòng yêu nước và can đảm, dù đang bị tù tội nhưng tinh thần vẫn không thay đổi.

Chương trình văn nghệ sau đó được các bạn khác trong phòng tiếp nối bằng những màn đơn ca, hầu hết là những bài hát về xuân, rồi kể chuyện tiểu lâm, tấu hài, ca vọng cổ khiến cho không khí trong phòng thật là vui nhộn, đến nỗi thu hút cả những tù nhân ở các phòng khác đến xem. Mọi người như quên mất mình đang còn trong tù không biết thế nào là tiến bộ để có thể được trở về với gia đình.

Trước không khí vui nhộn như vậy, tôi cũng ca hứng bước ra “sân khấu” hát bài “Xuân này con không về” để góp vui. Mặc dù trước nay ít khi nào tôi hát, nhưng thấy hào hứng quá nên cũng “liều mạng” thử cho vui và vì

nội dung bài hát diễn tả rất đúng với hoàn cảnh những người tù nên có vẻ ai cũng xúc động. Nhưng đó cũng chính là cái lý do mà sau tết, tôi và một số người khác trong phòng đã phải nhận lãnh hậu quả bằng những hình phạt kỷ luật vì bị một tên ăng ten trong phòng báo cáo cho quản giáo. Chúng tôi bị tên này tố cáo là đã ca hát nhạc vàng phản động, kể những chuyện vui nhằm nhí và phát ngôn bừa bãi làm nản lòng những người khác đang “cố gắng học tập cải tạo tiến bộ”. Có người như cựu luật sư nghị sĩ Ngô Khắc Tịnh, dù không tham gia hát hò hay kể chuyện vui nhưng vẫn bị tên ăng ten này báo cáo vì đã từng có những lần bàn luận thời cuộc bị cho là phản động trong những lúc trà dư rảnh rỗi. Tất cả chúng tôi, những người bị báo cáo sau đó đều bị kỷ luật nhốt xà lim phòng tối trong nhiều ngày.

Cá nhân tôi bị nhốt trong một phòng xà lim được thiết kế nằm dưới những gầm cầu thang dẫn lên lầu khu ED. Xà lim rộng khoảng 4m<sup>2</sup>, chỉ có một lối vào duy nhất mà khi cánh cửa sắt dày khép lại thì bên trong tối thui, giờ bàn tay ra trước mắt cũng không nhìn thấy. Khi định thần lại tôi thấy phòng có một cửa sổ rộng khoảng gần nửa mét vuông được bít kín bằng những thanh bê tông dựng đứng đan xéo vào nhau cho nên ánh sáng bên ngoài không thể lọt vào, ban ngày ở trong chỉ thấy những khe sáng rất nhỏ chừng vài mi li mét thấp thoáng bên ngoài những thanh bê tông. Vì vậy ở bên trong phòng lúc nào cũng mờ mờ tối, phải mất một thời gian khá lâu tôi mới làm quen được với bóng tối, nhưng cũng chỉ thấy lờ mờ không rõ. Ở một góc phòng, tôi thấy có một thùng sắt nguyên là thùng đựng đạn đại liên nay dùng để cho tù nhân sử dụng làm bồn tiêu tiểu và đại tiện. Dưới sàn nhà còn có gắn sẵn một thanh sắt dài khoảng 1m lồng vào hai cái cùm cũng bằng sắt để cùm chân những tù nhân phạm tội nặng mà

Cứ mỗi 2 ngày có một tù trật tự đến mở cửa xà lim cho tôi mang cái thùng đạn đại liên dùng làm xô này mang đi đổ và cọ rửa, lợi dụng lúc này, tôi cố tình tạt một vài gáo nước vào người cho mát mẻ đỡ nháp nhúa.

Vì phòng giam lúc nào cũng tối và ẩm thấp nên rất nhiều muỗi. Suốt ngày tôi phải ngồi trong mùng để tránh muỗi đốt. Cũng may khi tôi bị dẫn đi giam kỷ luật, quản giáo cho tôi được mang theo mùng chiếu mà mùng của tôi đã nối sẵn những sợi dây giăng mùng khá dài. Tôi buộc một đầu dây mùng vào nắp thùng đạn đại liên và thanh sắt cùm chân, còn đầu kia vào cái chốt cửa phía bên trong phòng giam. Mùng được treo như vậy nên tôi chỉ có thể ngồi chứ khó mà nằm được. Dù vậy, tôi vẫn bị những con muỗi quái ác tìm tới xin tí huyết chích xuyên qua mùng đau thấu trời... xanh lơ rất khó chịu.

Trong suốt thời gian bị nhốt kỷ luật, mỗi ngày, thay vì được hai bữa ăn nay tôi chỉ còn được cho nửa chén cơm với một chút canh rau. Gọi là canh chứ thực ra chỉ là nước muối luộc rau với một cọng rau muống hay một, hai lá cải. Hàng ngày có một tù nhân làm trật tự mang cơm đến, mỗi lần như vậy, khi cánh cửa xà lim mở ra, tôi bị chói mắt do suốt ngày ở trong bóng tối chưa quen với ánh sáng bên ngoài. Có bị như vậy tôi mới hiểu vì sao nhiều người bị giam lâu ngày ở trong phòng tối đến khi được thả ra mắt đã bị lòa. May mắn tôi chỉ bị kỷ luật có 3 tuần lễ chứ nếu lâu hơn chưa biết mắt tôi sẽ ra sao.

Sau ba tuần bị kỷ luật, tôi được trả về một buồng giam khác ở khu AH thay vì phòng giam cũ ở khu ED. Lúc đó tôi mới biết hầu hết những người tham gia vào “đêm không ngủ” trong đêm giao thừa đều bị nhốt kỷ luật. Người bị nhẹ nhất là em Thanh Sún bị nhốt 2 tuần lễ, còn những người khác bị nhốt 3, 4 tuần, hoặc lâu hơn. Riêng cựu Thượng nghị

sĩ Ngô Khắc Tịnh có lẽ vì là VIP nên bị nhốt kỷ luật lâu tới 2 tháng. Mọi người sau đó còn bị thêm một hình phạt ngầm khác là bị cúp thăm nuôi gần cả năm trời. Thời gian đó, VC đang bị cấm vận lại thêm bị mất mùa nên cả nước bị thiếu lương thực trầm trọng, mọi người kể cả ở bên ngoài xã hội chẳng riêng gì các tù nhân đều phải ăn độn. Do đó, ở Chí Hòa, các tù nhân cũng phải ăn bo bo, hoặc khoai lang, khoai mì một thời gian khá dài. Lúc đó, những tù nhân nào có gia đình thăm nuôi tiếp tế thì cũng đỡ khổ hơn những người đang bị kỷ luật cúp thăm nuôi như chúng tôi. Do đó, đã có khá nhiều người tù đã bị suy nhược, thậm chí có người đã bị bại xuội vì thiếu dinh dưỡng trong thời gian này. Như ký giả lão thành Nguyễn Tú (báo Chính Luận) hay Thiếu Úy Biệt kích Lôi Hồ Nguyễn Ngọc Sơn (cũng bị kỷ luật như tôi); cả hai vốn thuộc diện “mò cô” không có thăm nuôi từ lâu, nay lại phải ăn độn như vậy bảo sao không bị suy nhược bại xuội.

Đó quả là một kỷ niệm khó quên trong đời của một người tù “cải tạo”. Sau cái tết nhớ đời đó, mỗi lần được nghe bản nhạc “*Xuân này con không về*” hay cái âm điệu của bài hát ngoại quốc “*Where is your heart*” (1) tôi lại bồi hồi nhớ đến cái đêm giao thừa không ngủ đáng nhớ này trong khám Chí Hòa. Đã bao mùa xuân rồi, kể từ ngày được định cư trên xứ tạm dung, tôi vẫn chưa trở về lại Việt Nam để thăm lại cái nơi tôi đã từng bị giam giữ gần 7 năm (mà vẫn ám ức vì chưa một lần được thấy con ma vú dài để xem nó ghê gớm như thế nào, có như lời đồn đại hay không?). Mới đây tôi nghe nói VC đang có kế hoạch phá bỏ Khám Chí Hòa để biến nơi này trở thành một khu di tích, và khu thương mại, vui chơi giải trí giống như chúng đã làm với nhà tù Hỏa Lò ở Hà Nội.

**TOÀN NHƯ (NĐT)**

(1) Nguyễn văn bài hát “Where is your heart” (Moulin Rouge film song):

Whenever we kiss  
I worry and wonder  
Your lips may be near  
But where is your heart

It's always like this  
I worry and wonder  
You're close to me here  
But where is your heart

It's a sad thing to realise  
That you've a heart  
That never melts  
When we kiss  
Do you close your eyes  
Pretending that I'm someone else

I must break the spell  
This cloud that I'm under  
So please won't you tell  
Darling where is your heart

Để nghe “Where is my heart” do Felicia Sanders hát, xin truy cập vào link dưới đây:

[https://www.youtube.com/watch?si=09ynTLnSIuEfOz\\_B&v=LPDF2ORPOFQ&feature=youtu.be](https://www.youtube.com/watch?si=09ynTLnSIuEfOz_B&v=LPDF2ORPOFQ&feature=youtu.be)

